

Số: 143 /BC-TCT

Ninh Bình, ngày 27 tháng 03 năm 2026

## BÁO CÁO

### Kết quả triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình tháng 03 năm 2026

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06); Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo, Tổ Công tác triển khai Đề án 06; Cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh Ninh Bình (Tổ Công tác) báo cáo kết quả thực hiện tháng 03 năm 2026, như sau:

## I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

**1. Công tác chỉ đạo của Tổ công tác:** Trong tháng 03/2025, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 1369/UBND-VP11 ngày 10/3/2026 về triển khai giải pháp thu phí không dừng tại toàn bộ bến xe, bãi đỗ trên địa bàn tỉnh; ban hành Công văn số 761/TCT ngày 16/3/2026 v/v triển khai đơn đốc, thực hiện một số nhiệm vụ của ĐA06 trong đó đánh giá khó khăn vướng mắc của địa phương trong triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung, đơn đốc Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu, xây dựng Chiến lược dữ liệu, Chiến lược chuyển đổi số của tỉnh; ban hành Báo cáo số 84/BC-TCT ngày 03/03/2026 về kết quả triển khai Đề án 06 tháng 02/2026. Thường xuyên đơn đốc tổng hợp báo cáo, tháo gỡ khó khăn vướng mắc của các đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

## 2. Công tác triển khai, thực hiện của các đơn vị

**2.1. Vai trò tổ trưởng Tổ công tác của Công an tỉnh:** Ban hành 05 văn bản<sup>1</sup> phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 tới các sở, ban, ngành, địa phương và trong nội bộ lực lượng Công an.

<sup>1</sup> (1) Báo cáo số 85/BC-CAT-PC06 ngày 03/3/2026 về kết quả triển khai Đề án 06 tháng 02/2026 trong Công An tỉnh; (2) Công văn số 623/CAT-PC06 ngày 05/3/2026 v/v triển khai giải pháp thu phí không dừng tại toàn bộ bến xe, bãi đỗ trên địa bàn tỉnh; (3) Công văn số 579/CAT-PC06, ngày 27/02/2026 v/v hướng dẫn sử dụng phần mềm

- Đẩy mạnh tiến độ triển khai giải pháp thu phí không dừng tại toàn bộ bến xe, bãi đỗ trên địa bàn tỉnh: đơn đốc Sở Xây dựng tham mưu, ban hành Kế hoạch triển khai tổng thể giải pháp thu phí không dừng tại toàn bộ bến xe, bãi đỗ trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng lộ trình theo Quyết định số 2381/QĐ-BXD ngày 23/12/2025 của Bộ Xây dựng; Sở Tài chính nghiên cứu chính sách ưu đãi về vay vốn, hỗ trợ đầu tư thiết bị cho các đơn vị quản lý, vận hành, chủ đầu tư tham gia chuyển đổi sang mô hình thu phí không dừng; Công an cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng Kế hoạch triển khai giải pháp thu phí không dừng tại các bến xe, bãi đỗ; tiến hành rà soát, thống kê, lập danh sách các bãi đỗ xe, điểm trông giữ phương tiện có phép, không phép; bãi đỗ, điểm trông giữ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia; đơn đốc tham mưu xây dựng Chiến lược dữ liệu và Chiến lược chuyển đổi số của tỉnh.

- Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh đơn đốc đánh giá khó khăn, vướng mắc của các sở, ban, ngành trong quá trình giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin tập trung; trên cơ sở đó, phối hợp với các bộ, ngành kiểm thử, bảo đảm tối ưu, thống nhất toàn quốc.

- Phối hợp với Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội đẩy mạnh triển khai tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Tiếp tục đơn đốc, theo dõi, phối hợp các sở, ban, ngành khác triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06, trong đó: Sở Nội vụ tiếp tục nâng cao tỷ lệ chi trả không dùng tiền mặt đối với đối tượng là Người có công; Sở Nông nghiệp và Môi trường về chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân. Tiếp tục rà soát TTHC, cung cấp DVC trực tuyến không yêu cầu công dân nộp hồ sơ giấy cho 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu.

- Tuyên truyền, vận động người dân sử dụng dịch vụ thu phí không dừng, tính năng Tra cứu bãi đỗ của Nền tảng giao thông tập trung và tổ giác tội phạm bằng ứng dụng VneID; thực hiện dịch vụ công cấp phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID; đẩy mạnh thực hiện các mô hình khai báo lưu trú trên ứng dụng ASM; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin mạng, tham mưu các văn bản hướng dẫn sở, ban, ngành, UBND xã phường thực hiện đầy đủ các quy định về đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống theo cấp độ.

## **2.2. Sở Khoa học và Công nghệ:**

Triển khai kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia theo hướng dẫn của Trung tâm dữ liệu quốc gia; nghiên cứu phương án kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống Điều phối quốc gia, Hệ thống

thông tin giải quyết TTHC cấp. Ban hành Công văn số 543/SKHHCN-CDS về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm phục vụ giải quyết TTHC đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt, hiệu quả. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Tờ trình số 536/TTr-SKHHCN về việc ban hành Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số và Đề án 06; Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 về việc ban hành Khung kiến trúc số tỉnh Ninh Bình; Tiếp tục duy trì hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, rà soát, khắc phục các điểm nghẽn trong cung cấp và thực hiện DVCTT; báo cáo kết quả rà soát, khắc phục các điểm nghẽn trong cung cấp và thực hiện DVCTT.

**2.3. Sở Xây dựng:** Sở Xây dựng ban hành Văn bản số 1815/SXDVP ngày 09/3/2026 về việc rà soát, góp ý các chỉ tiêu, bổ sung, chỉnh sửa, cập nhật danh mục nhiệm vụ chuyên đổi số đề xuất thực hiện năm 2026, trong đó đề xuất kinh phí thí điểm triển khai Mô hình Đề án 06 thu phí không dừng tại bến xe khách. Nghiên cứu triển khai 03 tiểu đề án Định danh tàu thuyền, Xây dựng địa chỉ số gắn với toạ độ, Xây dựng sàn giao dịch bất động sản: ban hành văn bản số 634/SXD-QLN&TTBĐS ngày 23/01/2026 về việc đôn đốc cử đầu mối tiếp nhận tài khoản Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản phục vụ việc triển khai Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường Bất động sản.

**2.4. Sở Nông Nghiệp và Môi trường:** Thực hiện cập nhật thông tin CCCD, số điện thoại cho chủ tàu cá lên Hệ thống cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNfishbase); tiếp tục thực hiện Kế hoạch phối hợp số 515/KH-BCA-BNNMT ngày 31/8/2025 của Bộ Công an - Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai thực hiện Chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

**2.5. Bảo hiểm xã hội:** Tiếp tục duy trì tuyên truyền, vận động người hưởng lương hưu, trợ cấp Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp nhận các chế độ qua tài khoản cá nhân tại ngân hàng theo Công văn số 268/QĐ-BHXH ngày 05/9/2025 của BHXH tỉnh Ninh Bình; phối hợp với Sở Y tế, các cơ sở khám chữa bệnh đẩy mạnh kết quả triển khai khám chữa bệnh bằng thẻ căn cước, căn cước công dân; vận động nhân dân tích hợp thẻ BHYT (Sổ sức khỏe điện tử) trên ứng dụng VNeID; rà soát xác thực người tham gia BHYT, đồng bộ với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư;

**2.6. Sở Nội vụ:** Tiếp tục tuyên truyền vận động các đối tượng đang hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng đăng ký mở tài khoản và nhận các khoản trợ cấp không dùng tiền mặt; xây dựng hoàn thiện Cơ sở dữ liệu chuyên ngành cập nhật và đồng bộ lên CSDL quốc gia về công chức, viên chức.

**2.7. Sở Du lịch:** Triển khai xây dựng bản đồ số Ninh Bình; xây dựng phần mềm ứng dụng hướng dẫn viên du lịch ảo tích hợp trên nền tảng website và thiết bị di động; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện Cổng thông tin du lịch Ninh Bình và số hóa các điểm đến du lịch trên địa bàn tỉnh.

**2.8. Sở Y tế:** Đẩy mạnh thực hiện thủ tục Khám chữa bệnh bằng thẻ Căn cước gắn chip, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và các cơ sở y tế tư nhân triển khai hỗ trợ người dân khi đi khám, chữa bệnh tích hợp thông tin thẻ BHYT lên ứng dụng VNeID để đồng bộ dữ liệu khám chữa bệnh vào Sổ sức khỏe điện tử; bệnh viện, trung tâm

y tế có giường bệnh trong tình thường xuyên thực hiện khai báo lưu trú trên phần mềm ASM theo quy định. Tiếp tục triển khai hệ thống phần mềm bệnh án điện tử từng bước thay thế hồ sơ giấy, nâng cao hiệu quả quản lý, bảo mật và chia sẻ thông tin y tế; tuyên truyền vận động các đối tượng trẻ em, người yếu thế đăng ký mở tài khoản và nhận các khoản trợ cấp không dùng tiền mặt; phối hợp với các ngân hàng căn cứ thực trạng, lựa chọn giải pháp phù hợp, đầu tư trang bị thực hiện mô hình Kiosk tự phục vụ nhằm đáp ứng đồng thời việc đăng ký khám chữa bệnh bằng sinh trắc học và thanh toán không tiền mặt bằng QR động.

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC**

### **1. Nhóm tiện ích giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến.**

#### ***1.1. Công tác cải cách thủ tục hành chính***

- Triển khai kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia theo hướng dẫn của Trung tâm dữ liệu quốc gia, đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt, hiệu quả; đánh giá khó khăn, vướng mắc của các sở, ban, ngành trong quá trình giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin tập trung, phối hợp với các bộ, ngành kiểm thử, bảo đảm tối ưu, thống nhất toàn quốc.

- Đẩy mạnh triển khai các tiện ích trên ứng dụng VNeID phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, các giao dịch của người dân và doanh nghiệp; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc đi từng nhà để tuyên truyền, hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến.

- Bố trí đầy đủ trang thiết bị CNTT thiết yếu, Màn hình tra cứu hồ sơ đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC.

#### ***1.2. Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến***

*\* Kết quả tiếp nhận, giải quyết 13 dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an tỉnh, cụ thể:*

(1) Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD/CC: Không có hồ sơ phát sinh trong tháng.

(2) Cấp lại, đổi thẻ CCCD/CC: Có 19.389/27.280 yêu cầu đã được tiếp nhận và xử lý hồ sơ (đạt 71.07% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận; đạt 100% so với tổng số hồ sơ đủ điều kiện đăng ký thực hiện).

(3) Đăng ký thường trú: Tiếp nhận, giải quyết 7.028/7.028 hồ sơ (đạt 100%).

(4) Đăng ký tạm trú: Tiếp nhận, giải quyết 3.092/3.092 hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công, VNeID (đạt 100%).

(5) Khai báo tạm vắng: Tiếp nhận, giải quyết 58/58 hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công (đạt 100%).

(6) Thông báo lưu trú: Tiếp nhận, giải quyết 22.820/22.820 lượt khai báo (đạt

100%).

(7) Thủ tục đăng ký mẫu con dấu mới, đăng ký lại mẫu con dấu và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu: Tiếp nhận, giải quyết 281/281 hồ sơ (đạt 100%).

(8) Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu: Không có hồ sơ phát sinh trong tháng.

(9) Thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông dịch vụ công trực tuyến: Tiếp nhận, giải quyết 3.645/3.645 hồ sơ (đạt 100%).

(10) Thủ tục đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy: Tiếp nhận, giải quyết 13.083/13.279 hồ sơ (đạt 98,52%).

(11) Thủ tục thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ: Thu tiền xử phạt 2.125/2.191 trường hợp (đạt 96,98%).

(12) Cấp đổi, cấp lại Giấy phép lái xe: Tiếp nhận, giải quyết 2.021/2.245 hồ sơ (đạt 90,02%).

(13) Cấp phiếu lý lịch tư pháp: Tiếp nhận qua cổng dịch vụ công 711/5.898 hồ sơ trực tuyến đạt 12,05%; qua ứng dụng VNeID 5.185/5.898 hồ sơ đạt 87,91%, trực tiếp 02 hồ sơ (đạt 0,04%).

*\* Kết quả tiếp nhận, giải quyết 12 DVC của các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, cụ thể:*

(1) Đăng ký khai sinh: Tiếp nhận, giải quyết 3.458/3.458 hồ sơ (đạt 100%).

(2) Đăng ký khai tử: Tiếp nhận, giải quyết 2.809/2.809 hồ sơ (đạt 100%).

(3) Đăng ký kết hôn: Tiếp nhận, giải quyết 2.038/2.038 hồ sơ (đạt 100%).

(4) Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp: (220/380V): Tiếp nhận, giải quyết 2.305/2.305 hồ sơ (đạt 100%).

(5) Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện: Tiếp nhận, giải quyết 680/680 hồ sơ (đạt 100%).

(6) Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp: Tiếp nhận, giải quyết 2/14 hồ sơ (đạt 14,28%).

(7) Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân: Tiếp nhận, giải quyết 3.294/3.294 hồ sơ (đạt 100%).

(8) Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình: Tiếp nhận, giải quyết 2.594/2.594 hồ sơ (đạt 100%).

(9) Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận: Tiếp nhận, giải quyết 745/810 hồ sơ (đạt 91,97%).

(10) Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học, cao đẳng: Không phát sinh hồ sơ trong tháng.

(11) Liên thông Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - Cấp thẻ bảo hiểm y

tế cho trẻ dưới 6 tuổi: Tổng tiếp nhận, giải quyết 3.458/3.458 hồ sơ (đạt 100%).

(12) Liên thông Đăng ký khai tử - Xoá đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí: Tổng tiếp nhận, giải quyết 2.809/2.809 hồ sơ (đạt 100%).

- Các thủ tục theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 và Quyết định số 206/QĐ-TTG ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ: Các sở, ngành, địa phương đã chủ động rà soát, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ cung cấp, tích hợp DVCTT thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị lên Cổng DVC Quốc gia; tập trung tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, đơn giản hóa thành phần hồ sơ trên cơ sở kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về dân cư phục vụ tích hợp, cung cấp DVCTT, thanh toán trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ngành trên Cổng DVC Quốc gia, Cổng DVC và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

## **2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế xã hội**

- Trong tháng tiếp tục đơn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã gửi 110 hồ sơ đề nghị cấp tài khoản định danh tổ chức; Cục C06 đã phê duyệt 25 hồ sơ. Tính đến ngày 13/03/2026, có tổng số 25.411 tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, trong đó 18.226 đơn vị đang hoạt động, 15.376 đơn vị gửi hồ sơ đề nghị cấp tài khoản định danh tổ chức (đạt 84.36%), 14.898 đơn vị đã được cấp tài khoản. Công an tỉnh tiếp tục phối hợp Ban quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh để thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp có trụ sở tại các khu, cụm công nghiệp đăng ký tài khoản định danh điện tử.

- 100% (570/570) cơ sở khám, chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh đã triển khai tiếp đón người bệnh bằng căn cước công dân gắn chip (tích hợp thông tin BHYT) thay thẻ BHYT, phục vụ tra cứu trên Hệ thống thông tin giám định BHYT của ngành Bảo hiểm xã hội. Tỷ lệ tra cứu thành công bằng CCCD gắn chip trong tháng 03 đạt 83%. Đến tháng 03/2026, có 142.686 lượt người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID khi đi khám, chữa bệnh.

- Các đơn vị y tế trong tỉnh liên quan đến nhóm dữ liệu liên thông đã triển khai thực hiện theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế trong việc kết nối dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe điện tử, Giấy chứng sinh điện tử, Giấy báo tử điện tử trên cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin Giám định BHYT phục vụ triển khai Đề án 06. Các dữ liệu điện tử này được thực hiện đồng thời với bản giấy, nhằm liên thông dữ liệu phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính của các ban ngành có liên quan, tỷ lệ thực hiện đáp ứng yêu cầu theo quy định. Đến nay đã tích hợp 1.842.361 số sức khỏe điện tử/4.352.176 số dân thường trú đạt 42.32%; 45.362 Giấy chuyển tuyến; 128.741 Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng VNeID.

- Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt, cụ thể: Đối với người có công đã chi trả qua tài khoản 63.200/95.100 người đạt (66.45%); đối với người nhận lương hưu, trợ cấp BHXH, đã chi trả qua tài khoản cá nhân là 204.872/206.310 người đạt 99,30%; đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, đã chi trả qua tài khoản 199.289 /245.914 người đạt 81,04%.

- Đến nay, có 100% các cơ sở khám chữa bệnh đã thực hiện các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt cho bệnh nhân, như: Mã QR code, Mobile money và thẻ POS liên kết với các ngân hàng thương mại; tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt 100%.

### **3. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển công dân số.**

- Trong tháng, lực lượng Công an trong tỉnh đã thu nhận 27.280 hồ sơ đề nghị cấp thẻ Căn cước, truyền lên Trung ương 27.280 hồ sơ; thu nhận 98 hồ sơ định danh điện tử, kích hoạt 98 tài khoản định danh điện tử mức 2; đến nay tổng số tài khoản đã kích hoạt là 2.854.640/3.406.738 nhân khẩu (trên 14 tuổi), đạt 83,8%.

- Đến nay đã tích hợp 1.842.361 số sức khỏe điện tử/4.352.176 số dân thường trú đạt 42,32%; 45.362 Giấy chuyên tuyến; 128.741 Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng VNeID.

- Hệ thống Thư điện tử công vụ đã khai báo và cung cấp cho 100% công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Hệ thống xác thực tập trung (SSO): Đã tích hợp và đưa vào sử dụng chính thức SSO với 04 hệ thống là Quản lý văn bản và Điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống hợp không giấy tờ (Ecabinet).

### **4. Nhóm tiện ích hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, làm giàu dữ liệu dân cư.**

- Đã đăng ký sử dụng hạ tầng tập trung tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, tiếp tục triển khai kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã được kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số (*Hệ thống EMC*) kết nối và đồng bộ trạng thái hồ sơ TTHC lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử; các DVC về hoạt động khuyến mại; đã kết nối với nền tảng thanh toán trực tuyến, thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính liên quan đến TTHC về đất đai trên cổng DVC quốc gia. Triển khai ứng dụng Zalo OA để nhắn tin, quét mã QR thông báo trạng thái hồ sơ giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; một số đơn vị đã triển khai nhắn tin nhắn (*SMS brands name*) thông tin tiến độ giải quyết hồ sơ trên Hệ thống.

- Nền tảng LGSP của tỉnh hoạt động ổn định, thông suốt, đáp ứng hiệu quả việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống của Bộ, ngành và Cổng Dịch vụ công (DVC) quốc gia

### **5. Về số hóa, xây dựng các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành, kết nối với CSDLQG về dân cư**

- Dữ liệu thuế: đã tiến hành làm sạch dữ liệu sai lệch thông tin giữa thuế và dữ liệu dân cư trích xuất, lọc danh sách dữ liệu sai lệch thông tin giữa thuế và dữ liệu dân cư của 129 xã, phường (tổng số: 123.631 trường hợp), để tiến hành làm sạch.

- Dữ liệu hôn nhân: tổng số hồ sơ bản án, quyết định ly hôn là 55.072 trường hợp, đã rà soát nhập dữ liệu đầu ra và số hóa hồ sơ vào phần mềm nội bộ của Tòa án

nhân dân tối cao triển khai; Công chức làm công tác hộ tịch đã phối hợp với Công an cấp xã thực hiện rà soát, xử lý các dữ liệu sai lệch kết hôn trên Phần mềm hộ tịch, đến nay đã rà soát và xử lý 25.861/26.254 dữ liệu do Bộ Tư pháp chuyển về (đạt 98,5%).

- Dữ liệu đất đai: Đến ngày 12/3/2026 đã hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai 86/129 xã, phường. Số lượng thửa đất đã rà soát, tổng hợp danh sách các Chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận cần xác thực, đối khớp qua CSDLQG về DC là 1.562.082. Toàn tỉnh đã đồng bộ 1.462.203/2.399.479 thửa đất lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; trong đó tổng số thửa đất trong CSDL đất đai đã “đúng, đủ, sạch, sống” là 885.368 thửa đất (chiếm tỷ lệ 60% trong tổng số thửa đất đã có dữ liệu). Số lượng giấy chứng nhận đã quét và được trích xuất, nhập các trường thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai là 223.256 GCN; trong đó số lượng giấy chứng nhận đã được xác thực thông tin Chủ sử dụng qua CSDLQG về DC là 161.442 GCN, còn phải thu thập: 22.326 GCN.

- Dữ liệu dân cư: Công an cấp xã thường xuyên, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật thông tin đảm bảo dữ liệu luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; trong tháng các đơn vị đã làm sạch 142 trường hợp sai cấu trúc số định danh cá nhân.

- Định danh tàu cá: Toàn tỉnh có 1.373 tàu cá có chiều dài từ 06m trở lên thuộc diện phải đăng ký, cấp giấy phép khai thác thủy sản. Đã cập nhật được thông tin đăng ký 1.385/1.385 tàu cá trên phần mềm cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia VNFishbase, trong đó đã cập nhật số CMND/CCCD và số điện thoại cho 1.385 chủ tàu cá; cập nhật tổng số thuyền viên tàu cá là 5.795 người.

## **6. Nhóm phục vụ điều hành của lãnh đạo các cấp**

- 100% các sở, ngành, đơn vị, địa phương truy cập khai thác sử dụng phần mềm theo dõi giám sát Đề án 06 để kịp thời triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ.

- Thường xuyên rà soát, tổng hợp nhân khẩu thường trú theo độ tuổi trên địa bàn tỉnh phục vụ lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng, triển khai các chính sách an sinh xã hội, công tác y tế, giáo dục và an ninh trật tự trên địa bàn và công tác quản lý dân cư.

## **7. Kết quả triển khai thực hiện mô hình điểm**

Thực hiện 45 mô hình điểm theo Kế hoạch phối hợp giữa Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ với UBND tỉnh và 19 Mô hình của thành phố Hà Nội đang triển khai trên địa bàn tỉnh, kết quả nổi bật là:

- Triển khai có hiệu quả cấp phiếu Lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID, đến nay đã tiếp nhận và giải quyết trên 30 nghìn hồ sơ phục vụ tiện ích của người dân không phải đến trụ sở thực hiện xác thực thông tin khách hàng, tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí đi lại; dữ liệu của công dân được đồng nhất, bảo mật, an toàn. Tiếp nhận qua cổng dịch vụ công 711/5.898 hồ sơ trực tuyến đạt 12,05%; qua ứng dụng VNeID 5.185/5.898 hồ sơ đạt 87,91%, trực tiếp 02 hồ sơ (đạt 0,04%).

- Các bệnh viện, trung tâm y tế có giường bệnh, cơ sở kinh doanh lưu trú, cơ sở cho thuê trong khu công nghiệp thường xuyên thực hiện khai báo lưu trú trên phần mềm ASM theo quy định, trong tháng thực hiện 42.022 lượt khai báo.

- Đối với mô hình khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD/CC và VNeID đến nay có 570/570 cơ sở khám chữa bệnh trang bị máy móc, thiết bị phục vụ người dân khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD/CC (Lũy kế đến nay đã thực hiện trên 6,6 triệu lượt).

- Kết quả triển khai Kiosk y tế thông minh trên địa bàn tỉnh đến nay các cơ sở khám chữa bệnh có giường bệnh đã phối hợp với các ngân hàng căn cứ thực trạng, lựa chọn giải pháp phù hợp, đầu tư trang bị thực hiện mô hình Kiosk tự phục vụ nhằm đáp ứng đồng thời việc đăng ký khám chữa bệnh bằng sinh trắc học và thanh toán không tiền mặt bằng QR động, hiện tại có 12 Kiosk đang hoạt động.

*(Có phụ lục 45 mô hình gửi kèm)*

**7. Công tác tuyên truyền:** Trong tháng, các đơn vị đã xây dựng trên 60 tin, bài tuyên truyền trên Báo, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Trang thông tin điện tử và trên các phương tiện thông tin đại chúng, ứng dụng mạng xã hội; nội dung tập trung vào các tiện ích của ứng dụng VNeID, Đề án 06, hoạt động tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường. Công an tỉnh đã tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tiện ích sử dụng DVC trực tuyến không yêu cầu công dân nộp hồ sơ giấy cho 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu.

### **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

#### **1. Ưu điểm**

- Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh đã phối hợp hiệu quả trong việc triển khai kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Trung tâm dữ liệu quốc gia; đôn đốc đánh giá khó khăn, vướng mắc của các sở, ban, ngành trong quá trình giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin tập trung.

- Ứng dụng VNeID phát huy hiệu quả, tiết kiệm thời gian cho người dân và doanh nghiệp đặc biệt trong việc cấp lý lịch tư pháp, hỗ trợ dịch vụ y tế, bảo hiểm và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Công tác làm sạch, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tiếp tục triển khai, góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu, cắt giảm giấy tờ thủ tục hành chính.

#### **2. Tồn tại, hạn chế:**

- Sở Xây dựng chưa thực hiện việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai tổng thể giải pháp thu phí không dùng tiền tại toàn bộ bến xe, bãi đỗ trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng lộ trình theo Quyết định số 2381/QĐ-BXD ngày 23/12/2025 của Bộ Xây dựng.

- Tỷ lệ tiếp nhận và giải quyết TTHC về giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp thấp (đạt 14.28%), do 03 Trung tâm giới thiệu việc làm thực hiện sáp nhập, phần mềm hiện chưa đồng bộ, khó khăn trong việc thực hiện tiếp nhận trực tuyến.

## IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

### 1. Nhiệm vụ chung

**1.1.** Tiếp tục bám sát chỉ đạo của Tổ Công tác Chính phủ, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh, kịp thời triển khai thực hiện các nội dung tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ Đề án 06 năm 2026.

**1.2.** Cập nhật, làm sạch các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*”; đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong triển khai, thu thập, cập nhật dữ liệu... hoàn thiện hệ sinh thái. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp thực hiện TTHC trên DVC trực tuyến và ứng dụng VNeID.

**1.3.** Kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện đối với các đơn vị địa phương chủ động trong công tác thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 đảm bảo tiến độ, hiệu quả, chất lượng; đảm bảo an ninh, an toàn các thiết bị bảo mật, các dữ liệu, quản lý khai thác kết nối, chia sẻ dữ liệu trong việc thực hiện chuyển đổi số quốc gia; kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại các Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh và bộ phận một cửa cấp xã, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

### 2. Nhiệm vụ cụ thể

#### 2.1 Công an tỉnh

- Thường xuyên phối hợp, theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện nhiệm vụ của các sở, ngành, đơn vị và địa phương; kịp thời tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác triển khai các nhiệm vụ của Nghị quyết 57, Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh, Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026.

- Tham mưu triển khai Mô hình Kiosk thông minh tại Trung tâm hành chính công, bộ phận một cửa,... mang lại lợi ích thiết thực, giảm thời gian tiếp nhận, xử lý TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Tổng hợp danh sách các bãi đỗ xe, điểm trông giữ phương tiện có phép, không phép; bãi đỗ, điểm trông giữ đã triển khai giải pháp thu phí không dừng tích hợp, kết nối với Nền tảng giao thông tập trung trên ứng dụng VNeID tại địa bàn; đẩy mạnh tiến độ triển khai giải pháp thu phí không dừng tại toàn bộ bến xe, bãi đỗ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục thực hiện làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tư pháp, UBND cấp xã thực hiện và hoàn thành rà soát, xử lý sai lệch dữ liệu hôn nhân mà Bộ Tư pháp chuyển về, đảm bảo dữ liệu hôn nhân đồng bộ, thống nhất trên cơ sở dữ liệu, hệ thống phần mềm.

- Đẩy nhanh thực hiện công tác cấp tài khoản định danh điện tử cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn để đảm bảo các doanh nghiệp có thể thực hiện 100% TTHC trên môi trường trực tuyến.

- Tham mưu Tổ Công tác triển khai rà soát các nhiệm vụ, chuẩn bị tài liệu phục vụ họp bàn đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 năm 2025 và dự kiến phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

- Tiếp tục duy trì, đảm bảo an ninh an toàn thông tin đối với các hệ thống kết nối, chia sẻ với hệ thống CSDLQG về Dân cư; cảnh báo mã độc nguy hiểm; thực hiện công tác kiểm tra việc vận hành, thực hiện quy định bảo đảm ATTT đối với trang thiết bị, phần mềm tại các đơn vị có kết nối vào hệ thống CSDLQG về Dân cư.

**2.2. Văn phòng UBND tỉnh:** Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác triển khai các nhiệm vụ của Nghị quyết 57, Đề án 06, nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC trên địa bàn tỉnh.

### **2.3. Sở Khoa học và Công nghệ:**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia theo hướng dẫn của Trung tâm dữ liệu quốc gia, đảm bảo hoạt động ổn định, thống suốt, hiệu quả.

- Tham mưu UBND tỉnh xác định, công bố, cập nhật bộ dữ liệu chủ chuyên ngành tích hợp vào Hệ thống Từ điển dữ liệu dùng chung; ban hành Chiến lược dữ liệu, Chiến lược Chuyển đổi số.

- Duy trì hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, rà soát, khắc phục các điểm nghẽn trong cung cấp và thực hiện DVCTT; báo cáo kết quả rà soát, khắc phục các điểm nghẽn trong cung cấp và thực hiện DVCTT; theo dõi, khắc phục lỗi đồng bộ hồ sơ giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng DVC quốc gia. Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống IOC của tỉnh để phục vụ sự giám sát, theo dõi, lãnh đạo chỉ đạo của UBND tỉnh.

**2.4. Sở Xây dựng:** Hoàn thành việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai tổng thể giải pháp thu phí không dừng tại toàn bộ bến xe, bãi đỗ trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng lộ trình theo Quyết định số 2381/QĐ-BXD ngày 23/12/2025 của Bộ Xây dựng; tiếp tục nghiên cứu giải pháp định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

**2.5. Sở Tư pháp:** Thực hiện rà soát, đối chiếu, làm sạch, cập nhật, đồng bộ dữ liệu đăng ký kết hôn giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ hộ tịch điện tử.

**2.6. Sở Nội vụ và Bảo hiểm xã hội tỉnh:** Đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn, rà soát đảm bảo 100% đối tượng người có công với cách mạng, người hưởng lương hưu,

trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng có tài khoản và thực hiện chi trả 100% qua tài khoản, không dùng tiền mặt.

**2.7. Sở Nông nghiệp và Môi trường:** Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tiếp tục làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai, bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cắt giảm thủ tục hành chính; triển khai định danh tàu cá, chủ tàu cá trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia.

**2.8. Sở Y tế:** Tăng cường tuyên truyền, đẩy mạnh việc chi trả không dùng tiền mặt với các đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Tiếp tục bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Công an triển khai áp dụng hệ thống Bệnh án điện tử trên tất cả các cơ sở Y tế, liên thông dữ liệu khám, chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh; triển khai thí điểm Hệ thống điều phối dữ liệu y tế; đẩy mạnh hướng dẫn người dân tích hợp và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID, phấn đấu đạt tỷ lệ tối thiểu 60%.

**2.9. Ủy ban nhân dân cấp xã:** Phối hợp các đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai thực hiện giải pháp thu phí không dùng tiền tại các cơ sở, bến bãi đủ điều kiện; chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp lực lượng Công an cấp xã thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất của Đề án 06. Chỉ đạo các Trung tâm Hành chính công cấp xã tiếp tục tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính qua Dịch vụ công trực tuyến.

Tổ Công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (KSTTHC);
- Tổ công tác triển khai ĐA06 Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Các VP, TH-CB;
- Công ty TNHH MTV Điện lực NB;
- Lưu: VT, CAT.

**KT. TÔ TRƯỜNG  
TỔ PHÓ THƯỜNG TRỰC**



**PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH  
Đại tá Đỗ Hoài Nam**

**PHỤ LỤC**  
**BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI 45 MÔ HÌNH ĐIỂM**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-TCT ngày /03/2026 của Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Ninh Bình)

STT	Mô hình	Kết quả triển khai
I	<b>NHÓM TIỆN ÍCH PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT TTHC VÀ CUNG CẤP DVC TRỰC TUYẾN (05 MÔ HÌNH)</b>	
1	Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu	<p>Trên công DVC quốc gia, hiện nay tỉnh Ninh Bình đã hoàn thành cung cấp, tích hợp 1.915 DVCTT, đạt tỷ lệ 100%, trong đó DVCTT toàn trình là 802 đạt tỷ lệ 41,9%; DVCTT một phần là 1.113 đạt tỷ lệ 58,1%. Sở Khoa học và Công nghệ đã quản lý, phân quyền tài khoản khai thác CSDL quốc gia về dân cư theo quy định, trên Hệ thống, hiện nay đang cung cấp 450 tài khoản cho cán bộ các cơ quan, đơn vị có chức năng khai thác CSDL quốc gia về dân cư, trung bình mỗi ngày có khoảng 600 lượt khai thác thông tin dân cư phục vụ giải quyết TTHC.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đã rà soát thống kê 53 dịch vụ công thiết yếu và giao các cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện các DVC thuộc ngành, lĩnh vực.</li><li>- Lựa chọn 04 phường để triển khai làm điểm (Phường Hòa Mạc, Phường Đồng Văn, Phường Trần Hưng Đạo, Phường Lương Khánh Thiện). Đã tổ chức các buổi tuyên truyền đến người dân về giá trị, tiện ích khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại các phường điểm nêu trên.</li><li>- Thực hiện cấp Chữ ký số cá nhân để người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, đến nay toàn tỉnh đã cấp miễn phí: 165.955 chữ ký số (trong đó 155.905 chữ ký số của VNPT; 10.050 chữ ký số của Viettel).</li></ul>
2	Mô hình 2: Tự động hóa Trung tâm hành chính công thông qua tương tác Kiosk	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đã lắp đặt 50 máy lấy số xếp hàng tự động, hướng dẫn làm TTHC tại 50 Trung tâm PVHCC cấp xã; 124 thiết bị tra cứu TTHC tại 124 Trung tâm PVHCC cấp xã.</li><li>- Sở KHCHN rà soát và tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 58/UBND-PVHCC ngày 24/10/2023 đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Mô hình số 03 tại Kế hoạch số 107 của Đề án 06 bắt đầu từ ngày 01/11/2023 với 28 DVC.</li><li>- Từ ngày 01/7/2025, 1.977 DVCTT của tỉnh đã được rà soát và được kết nối, tích hợp lên Công DVC quốc gia, đạt tỷ lệ 100% và người dân, doanh nghiệp chỉ sử dụng Công DVC quốc gia để nộp hồ sơ trực tuyến.</li><li>- Từ 01/01/2026 theo Kiến trúc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh theo Văn bản 7521, vì vậy hiện tại việc tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống của Bộ theo mô hình tập trung. (4 Bộ đã triển khai để địa phương thực hiện hoàn toàn trên Hệ thống của Bộ; 4 Bộ đã triển khai và địa phương mới giải quyết được một số TTHC trên Hệ thống của Bộ, còn lại một số TTHC phức</li></ul>
3	Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy	

STT	Mô hình	Kết quả triển khai
		<p>tạp vẫn thực hiện trên Hệ thống của tỉnh; 2 Bộ: Tư pháp, Văn hóa Thể thao và Du lịch, thực hiện hoàn toàn trên Hệ thống của tỉnh)</p> <p>- Tổng số TTHC thực hiện giải quyết trên Hệ thống của Bộ/ngành là 1.450 TTHC; Tổng số TTHC vẫn thực hiện giải quyết trên Hệ thống của tỉnh là 756 TTHC.</p>
4	Mô hình 4: Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số.	<p>- Tỉnh Ninh Bình đã xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, kết nối với Kho dữ liệu điện tử trên Cổng DVC quốc gia phục vụ tái sử dụng dữ liệu số hóa, kết quả từ ngày trong tháng 2 từ ngày 14/01 đến ngày 12/02/2026 tỷ lệ lưu Kho dữ liệu đạt 94,2%.</p> <p>- Phối hợp với các cơ quan chức năng hỗ trợ, hướng dẫn người dân lưu trữ giấy tờ cá nhân, Giấy tờ phục vụ giải quyết TTHC trên ứng dụng VNeID.</p>
5	Mô hình 5: Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên VNeID	<p>Cục C06 đã triển khai dịch vụ công trực tuyến về cư trú; tư pháp; y tế; đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và các dịch vụ công khác trên ứng dụng VNeID. Công an các đơn vị đã triển khai tuyên truyền, hướng dẫn người dân đăng nhập và thực hiện DVCTT trên ứng dụng VNeID. Từ ngày 1/7/2024, việc sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập và thực hiện DVCTT là bắt buộc, thay thế cho các tài khoản DVC trước đây.</p>
<b>II</b>	<b>NHÓM TIỀN ÍCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI (16 MÔ HÌNH)</b>	
6	Mô hình 6: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD/CC và VNeID	<p>- 570/570 cơ sở Khám chữa bệnh trang bị máy quét QR đạt tiêu chuẩn để thực hiện việc sử dụng CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VNeID thay thế thẻ BHYT trong khám chữa bệnh.</p> <p>- Tra cứu khi đi khám chữa bệnh bằng CCCD trong tháng tỷ lệ tra cứu thành công đạt 83%. Tính đến nay đã có trên 7 triệu lượt người dùng CCCD/CC thay thế thẻ BHYT đăng ký khám, chữa bệnh, thành công.</p>
7	Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, KIOSK tự phục vụ	<p>Các bệnh viện, trung tâm y tế có giường bệnh đã phối hợp với các ngân hàng căn cứ thực trạng, lựa chọn giải pháp phù hợp, đầu tư trang bị thực hiện mô hình Kiosk tự phục vụ nhằm đáp ứng đồng thời việc đăng ký khám chữa bệnh bằng sinh trắc học và thanh toán không tiền mặt bằng QR đồng. Các tổ chức ngân hàng đã có các chương trình hỗ trợ các đơn vị y tế trong việc trang bị Kiosk và kết nối dữ liệu nhằm tăng cường tiện ích phục vụ người bệnh và hiệu quả trong quản lý kinh tế y tế trong bệnh viện.</p> <p>- Trên địa bàn Hà Nam cũ: Đã lắp đặt 05 Kiosk tại TT Y tế huyện Thanh Liêm, Bệnh viện huyện Kim Bảng; Bệnh viện Mắt Hà Nam, Bệnh viện y học cổ truyền, TT Y tế huyện Bình Lục. Tích hợp gắn mã bệnh nhân và mã QR phục vụ thanh toán viện phí không dùng tiền mặt, kết nối thành công tại trung tâm y tế huyện Thanh Liêm.</p> <p>- Trên địa bàn Nam Định cũ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định 02 Kiosk; các Bệnh viện Phụ sản,</p>

STT	Mô hình	Kết quả triển khai
		<p>Mất, Y học cổ truyền mỗi đơn vị 01 Kiosk. Đến ngày 06/11/2024, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định đã hoàn thiện xong phần thanh toán viện phí bằng QR động, hoàn thành kết nối dữ liệu với HIS và thực hiện phân sinh trắc học; đã lắp đặt Kiosk đưa vào sử dụng tiếp đón bệnh nhân tại Khoa khám bệnh.</p> <p>- Trên địa bàn Ninh Bình cũ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình đang có 02 kiosk thông minh thực hiện được các tính năng như: tiếp đón bệnh nhân, tra cứu thông tin, khảo sát sự hài lòng của người bệnh, thanh toán không dùng tiền mặt... và bệnh viện đang tiếp tục cập nhật, bổ sung tính năng của hệ thống kiosk đảm bảo thực hiện theo lộ trình quy định.</p>
8	Mô hình 8: Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực	Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch và khuyến khích các tổ chức hành nghề công chứng đăng ký mua thiết bị đầu đọc thẻ CCCD gắn chip. Hiện tại 04 Phòng công chứng đã mua trang bị thiết bị đọc thẻ CCCD (các Phòng Công chứng còn lại đã đăng ký mua trang bị thiết bị đọc thẻ CCCD gửi Công an tỉnh và sẽ phối hợp với cơ quan Công an tỉnh để thực hiện các bước tiếp theo). Trong tháng không có lượt sử dụng (văn phòng công chứng chỉ sử dụng khi có nghi vấn).
9	Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3*; Khách sạn 4*; Khách sạn 5*; Nhà khách; Nhà công vụ	Công an tỉnh đã tuyên truyền, khuyến khích triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại nhà trọ, nhà nghỉ, khách sạn, nhà công vụ đến toàn bộ các cơ sở trên địa bàn quản lý. Trong tháng có 305 cơ sở khai báo 27.493 lượt lưu trú.
10	Mô hình 10: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà cho thuê; Nhà ở trong khu công nghiệp, khu chế xuất	Công an tỉnh đã tuyên truyền, khuyến khích triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại nhà cho thuê, nhà ở trong khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn quản lý; đã có 9 công ty, doanh nghiệp đăng ký sử dụng nền tảng quản lý lưu trú ASM. Trong tháng có 6.112 lượt khai báo.
11	Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh	Công an tỉnh đã triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn quản lý. Trong tháng 15 cơ sở khai báo 6.417 lượt lưu trú.
12	Mô hình 12: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài	Khai báo lưu trú đối với nhà xe khách đường dài: đã triển khai thực hiện tại 02 nhà xe (An Hải và Hiếu Mai - Thị trấn Vĩnh Trụ) chạy tuyến Bắc Nam. Trong tháng không có lượt khai báo.
13	Mô hình 13: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu du lịch	<p>- Đã lắp đặt 15 Camera tại 7 khu, điểm du lịch gồm: Hang Múa, Tràng An, Bùn thuyền Tam Cốc, Bùn thuyền Thạch Bích Thung Nắng, Chùa Bích Động, Đền Thái Vi, Động Thiên Hà. Trong đó có 10 Camera AI và 5 Camera thường. Tuy nhiên hệ thống đang bị tạm dừng.</p> <p>- Ngày 31/7/2024, lắp đặt Camera AI tại khu du lịch sinh thái Núi Ngâm và đã đi vào hoạt động.</p> <p>- Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại 05 điểm: Công chính Đền Trần Thương - Lý Nhân; Công khu du lịch Tam Chúc Kim Bảng; Chùa Bà Đanh -Kim Bảng; chùa Long Đọi Sơn - Duy Tiên; Chùa Địa Tạng - Thanh Liêm.</p>

STT	Mô hình	Kết quả triển khai
14	Mô hình 14: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã triển khai: 07 điểm tại Công Khu cụm tiểu thủ công nghiệp Hòa Hậu; Công ty Cổ phần xi măng Xuân Thành; Công ty Fecon - Thi Sơn - Kim Bang; Công ty xi măng Long Thành – Kim Bang; Khu công nghiệp Đồng Văn I.</li> <li>- Ngày 15/4/2024, Khu công nghiệp Bảo Minh đã hoàn thiện việc lắp đặt 02 Camera AI Hammet D1000, 4MPX, Icloud và màn hình hiển thị 55 inch tại công ra vào Khu nhà ở công nhân và cập nhật 100% dữ liệu thông tin của công dân tại khu nhà ở công nhân. Đến thời điểm hiện tại, hệ thống Camera hoạt động tốt, có khả năng truy xuất dữ liệu tối thiểu 15 ngày với chất lượng cao.</li> </ul>
15	Mô hình 15: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Nhà Ga	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngày 29/3/2024 Chi nhánh khai thác đường sắt Hà Thanh đã ban hành Công văn số 215/CNHT-KHKD&amp;TCKT về việc triển khai lắp đặt Camera AI kiểm soát ra vào tại các nhà ga đường sắt trên địa bàn các tỉnh, giao nhiệm vụ cho Trường ga các ga trực thuộc Chi nhánh phối kết hợp cùng các cơ quan liên quan tại các tỉnh Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình (cũ) và Thanh Hóa triển khai lắp đặt camera AI kiểm soát ra vào tại các nhà ga theo yêu cầu của Đề án 06/CP.</li> <li>- Ngày 28/11/2024 bổ sung, khảo sát lắp đặt 02 mắt camera ANTT phục vụ giám sát người ra vào khu vực ga có kết nối với Trung tâm điều hành thông minh.</li> </ul>
16	Mô hình 16: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (Cơ sở cầm đồ; Cơ sở dịch vụ bảo vệ; Dịch vụ thừa phát lại; Cơ sở khác)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công an tỉnh hợp với Công ty Hitex (thuộc Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Viettel) tổ chức làm việc, giới thiệu, hướng dẫn cán bộ, công nhân viên Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Minh Châu và Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Liên Anh (Nam Định cũ) về phần mềm xác thực thông tin công dân thông qua CCCD gắn chip điện tử "citizen-ID" hoạt động trên thiết bị điện thoại di động do Công ty Hitex xây dựng và phát triển.</li> <li>- Đã triển khai tại 02 cơ sở Dịch vụ bảo vệ: Hải Đăng – phường, Phú Lý và Saki tại xóm 4 Liếm Tuyên; Lắp đặt thiết bị xác thực thẻ CCCD tại 13 cơ sở cầm đồ (Hà Nam cũ).</li> <li>- Cơ sở cầm đồ F88 (Ninh Bình cũ) đã được chỉ huy, cán bộ Phòng PC06 đã giới thiệu, hướng dẫn cách cài đặt, sử dụng máy quét thẻ CCCD gắn chip, cụ thể hóa Mô hình điểm sử dụng đầu đọc CCCD gắn chip...</li> </ul>
17	Mô hình 17: Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe	<p>Mô hình đã được triển khai tại Trung tâm sát hạch lái xe CGDB Thanh Nam, Trung tâm sát hạch lái xe thuộc Trường Cao đẳng Cơ giới Ninh Bình, Trường Giao thông vận tải Ninh Bình, Trường Trung cấp Đại Lâm và trường Trung cấp nghề giao thông và xây dựng Việt Úc. 100% các thí sinh dự thi được quét thẻ nhân diện qua ứng dụng phần mềm xác thực căn cước công dân gắn chip của học viên kết hợp nhận diện sinh trắc học khuôn mặt; nhận diện định danh người dự sát hạch, đảm bảo nhận diện định danh thí sinh chính xác trong quá trình tổ chức sát hạch.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TT sát hạch Thành Nam báo cáo kỳ sát hạch ngày 16/11/2024 đã check ceed và xác thực thí sinh được 316 trường hợp tại phòng Lý thuyết. Từ 1/3/2025 đến nay chưa xác thực tiếp do đơn vị cung cấp ngừng cho thử nghiệm, và chưa có quy định phí check của Bộ tài chính để thu của học viên.</li> <li>- Trường Trung cấp Đại Lâm báo cáo: Áp dụng check CCCD tại phòng sát hạch Lý thuyết cho 3928</li> </ul>

STT	Mô hình	Kết quả triển khai
		<p>học viên (các khóa sát hạch của năm 2024 từ 11/7/2024 đến 26/12/2024) và 358 học viên cho 2 khóa sát hạch năm 2025 (từ 02/01/2025 đến 13/02/2025). Tổng cộng áp dụng cho 4286 học viên.</p> <p>Từ 01/3/2025 đến nay chưa thực hiện xác thực cho học viên nào.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm SH lái xe trường GTVT Ninh Bình đã áp dụng kiểm tra cccd từ 1/6/2024 đến tháng 2/2025. Tổng cộng áp dụng cho 2500 học viên. Từ 1/3/2025 đến nay chưa thực hiện xác thực do đơn vị cung cấp ngừng thử nghiệm.</li> <li>- Trường CĐ Cơ giới Ninh Bình áp dụng check CCCD tại phòng sát hạch lý thuyết cho 533 học viên (các khóa sát hạch năm 2024) và 1.430 học viên cho 5 khóa sát hạch năm 2025 (hội đồng sát hạch CA tỉnh). Trong tháng không có số liệu.</li> </ul>
18	Mô hình 18: Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội	Trong tháng đã tiến hành xử phạt qua camera AI 2.191 trường hợp.
19	Mô hình 19: Triển khai sử dụng CCCD gắn chip quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt	Đã triển khai nhưng chưa có kết quả
20	Mô hình 20: Triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công	Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh đã ban hành Công văn về việc triển khai các giải pháp dữ liệu dân cư trong đánh giá khả tín khách hàng phục vụ cho vay an sinh xã hội.
21	Mô hình 21: Mô hình xác thực thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử	Đã triển khai thí điểm tại 04 trường: THPT Nguyễn Khuyến; THPT Chuyên Lê Hồng Phong, THPT Chuyên Biên Hoà và THPT B Phú Lý
22	Mô hình 22: Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cung cấp các thông tin, viết tin, bài liên quan tới việc giới thiệu các đặc sản vùng miền, các sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOOP tiêu biểu của quê hương để thường xuyên quảng bá, giới thiệu trên các website, công thông tin du lịch của trung ương và địa phương.</li> <li>- Đã triển khai 08 bài tuyên truyền giới thiệu về làng nghề Lụa Nha Xá – Duy Tiên và cá kho Nhân Hậu – Lý Nhân; Khu di tích quốc gia đặc biệt Đền Trần - chùa Phổ Minh và một số địa điểm du lịch, đặc sản vùng miền khác để quảng bá trên ứng dụng VNeID.</li> </ul>
23	Mô hình 23: Triển khai giải pháp thu phí không dùng tiền mặt tại các bãi xe của tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các đơn vị kinh doanh vận tải hoạt động hành khách trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện Vé điện tử theo đúng quy định. Trên phần mềm của các đơn vị vận tải hành khách có lưu đầy đủ thông tin khách hàng, bến đi, bến đến, thời gian xuất bến, giá vé. Tại các bến xe, các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách, các phương tiện đều triển khai dán mã QR để thanh toán không dùng tiền mặt.</li> <li>- Sở Xây dựng đã ban hành Văn bản số 3200/SXD-VT,PT&amp;NL ngày 23/9/2025 về việc triển khai thực hiện thu phí không dừng tại bến xe, bãi đỗ xe trong đô thị.</li> <li>- Ngày 15/10/2025, Sở Xây dựng đã phối hợp với bến xe trung tâm Ninh Bình, liên hệ đơn vị tư vấn về khảo sát, tư vấn lắp đặt thiết bị phục vụ việc thu phí không dừng tiền mặt tại bến xe trung tâm</li> </ul>
III	<b>NHÓM TIỆN ÍCH PHỤC VỤ CÔNG DÂN SỐ (10 MÔ HÌNH)</b>	

STT	Mô hình	Kết quả triển khai
24	Mô hình 24: Đảm bảo điều kiện công dân số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong tháng, lực lượng Công an trong tỉnh đã thu nhận 27.280 hồ sơ đề nghị cấp thẻ Căn cước, truyền lên Trung ương 27.280 hồ sơ; thu nhận 98 hồ sơ định danh điện tử, kích hoạt 98 tài khoản định danh điện tử từ mức 2; đến nay tổng số tài khoản đã kích hoạt là 2.854.640/3.406.738 nhân khẩu (trên 14 tuổi), đạt 83,8%.</li> <li>- Tỷ lệ doanh nghiệp, người dân thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội ngày một tăng. Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng đạt 89%.</li> <li>- 100% cơ quan nhà nước đã được cấp chữ ký số chuyên dùng. Các doanh nghiệp đã phát triển gần 184.000 chữ ký số cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.</li> </ul>
25	Mô hình 25: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỉnh Ninh Bình đã hoàn thành kết nối, tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống định danh và xác thực điện tử VNeID (Bộ Công an), đã đảm bảo các yêu cầu, điều kiện và A/T/T phục vụ kết nối.</li> <li>- Hiện nay người dân, doanh nghiệp chỉ sử dụng duy nhất tài khoản VNeID để đăng nhập, xác thực định danh điện tử và nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia.</li> <li>- Từ 01/7/2025 đến 12/11/2025 đã có 453.471 lượt người đăng nhập và xác thực SSO bằng tài khoản VNeID trên Cổng DVC quốc gia để giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.</li> <li>- Từ 01/01/2026 người dân, doanh nghiệp và cán bộ giải quyết TTHC chỉ đăng nhập bằng tài khoản VNeID để xác thực để đăng nhập vào Hệ thống giải quyết TTHC cấp Bộ/ngành và Cổng DVC quốc gia phục vụ giải quyết TTHC.</li> </ul>
26	Mô hình 26: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tỉnh Ninh Bình đã xây dựng, vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) năm 2023, hiện Nền tảng đáp ứng các yêu cầu liên thông kết nối theo chỉ đạo, hướng dẫn của bộ ngành TW và các yêu cầu nhiệm vụ của tỉnh.</li> <li>- Nền tảng LGSP của tỉnh hiện tại đã kết nối 19 hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, trong đó đã có 10 hệ thống, nền tảng, CSDL sử dụng thường xuyên.</li> <li>- Nền tảng LGSP của tỉnh hoạt động ổn định, thông suốt, đáp ứng hiệu quả việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống của Bộ, ngành và Công Dịch vụ công (DVC) quốc gia.</li> </ul>
27	Mô hình 27: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên phối hợp với Truyền hình Ninh Bình, Báo Ninh Bình xây dựng phóng sự, viết bài đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng để tuyên truyền các chính sách, cách làm hay về xây dựng, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số...</li> <li>- Trong năm 2025 Sở KH&amp;CN đã tổ chức 15 Hội nghị, Hội thảo, tập huấn, hướng dẫn nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về Chuyển đổi số cho đối tượng là Lãnh đạo, công chức, viên chức các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã; Năm 2026 Sở KH&amp;CN đang phối hợp với các cơ quan liên quan để xây dựng Kế hoạch đào tạo, tập huấn cho năm 2026.</li> </ul>

STT	Mô hình	Kết quả triển khai
28	Mô hình 28: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại Trung tâm một cửa cấp tỉnh, cấp xã đã bố trí 01 bảng lưu động để tuyên truyền trực quan, giới thiệu về 05 tiện ích Đề án 06; 2.5 DVC thiết yếu; 05 bước nộp hồ sơ trực tuyến; 02 nhóm DVC liên thông...góp phần giúp người dân, doanh nghiệp có những trải nghiệm.</li> <li>- Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan tổ chức thành công Tuần lễ số quốc gia Việt Nam trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.</li> <li>- Sở Khoa học và Công nghệ Tổ chức thành công Lễ phát động Bình dân học vụ số trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.</li> <li>- Hiện tại trên địa bàn tỉnh đã lắp đặt các Màn hình Led, Pano, Áp phích phục vụ việc thông tin, tuyên truyền.</li> <li>- Sở VH&amp;TT (trước đây là Sở Thông tin và Truyền thông) đã tổ chức lắp đặt Hệ thống phát thanh thông minh cho các xã trên địa bàn tỉnh.</li> <li>- Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan tổ chức thành công Tuần lễ số quốc gia Việt Nam trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.</li> <li>- Ngày 11/11/2025, Sở Khoa học và Công nghệ Tổ chức thành công Lễ phát động Bình dân học vụ số trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.</li> <li>- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai Văn bản số 9095/TCT ngày 23/12/2025 của Tổ công tác triển khai Đề án 06; Cải cách TTHC, Chuyển đổi số gắn với Đề án 06 về tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm giải quyết TTHC trên nền tảng đào tạo trực tuyến “Bình dân học vụ số”</li> </ul>
29	Mô hình 29: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giám chỉ phí đào tạo truyền thống	<p>Đã có hơn 7.076 cán bộ, công chức, viên chức, học viên tham gia học trực tuyến trên nền tảng MOOC do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức đề nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06.</p>
30	Mô hình 30: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VneID	<p>Công an tỉnh đã triển khai thực hiện có hiệu quả việc tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID; duy trì, khuyến khích người dân tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID</p>
31	Mô hình 31: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Center	<p>Trên ứng dụng VNeID thường xuyên triển khai tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp các nội dung liên quan đến chính sách, an ninh, an toàn thông tin phục vụ việc nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa lừa đảo thông tin xấu, độc gây mất AITT; Tuyên truyền các nội dung đảm bảo An toàn giao thông...</p>
32	Mô hình 32: Triển khai hệ thống quản lý trường học: Xác thực thông tin giáo viên và học sinh; Cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VNeID	<p>Đã triển khai thí điểm tại 02 trường: THPT Chuyên Biên Hoà và THPT B Phú Lý</p>

STT	Mô hình	Kết quả triển khai
	(SSO); Quản lý điểm, lịch học...	
33	Mô hình 33: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID	Đã triển khai cấp phiếu Lý lịch tư pháp trên VNeID chính thức từ cuối năm 2024. Trong tháng đã tiếp nhận mới 5.901/5.903 hồ sơ trực tuyến đạt 99,96%.
34	Mô hình 34: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeid.	100% dữ liệu khám, chữa bệnh BHYT của người dân hiện đang được các đơn vị y tế khám bệnh, chữa bệnh BHYT thường xuyên cập nhật, liên thông, trích chuyển lên Hệ thống thông tin Giám định BHYT. Toàn bộ dữ liệu này hiện đã đủ điều kiện kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ hiện thị trên Sổ sức khỏe điện tử VNeID. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngoài công lập không khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế đã thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Y tế chủ động trang bị sẵn sàng các điều kiện về thiết bị, phần mềm để liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử VNeID đáp ứng Điều 4 Phụ lục 01 Quyết định số 2733/QĐ-BYT ngày 17/9/2024 của Bộ Y tế. Đến nay đã tích hợp 1.842.361 số sức khỏe điện tử/4.352.176 số dân thường trú đạt 42,32%; 45.362 Giấy chuyển tuyến; 128.741 Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng VNeID.
IV	<b>NHÓM SỔ HÓA, TẠO LẬP DỮ LIỆU DỪNG CHUNG TRÊN HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ PHỤC VỤ CẢI CÁCH TTHC (03 MÔ HÌNH)</b>	
35	Mô hình 35: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VneID	Số lượng thửa đất đã rà soát, tổng hợp danh sách các Chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận cần xác thực, đổi khớp qua CSDLQG về DC là 1.562.082. Toàn tỉnh đã đồng bộ 1.462.203/2.399.479 thửa đất lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; trong đó tổng số thửa đất trong CSDL đất đai đã “đúng, đủ, sạch, sống” là 885.368 thửa đất (chiếm tỷ lệ 60% trong tổng số thửa đất đã có dữ liệu). Số lượng giấy chứng nhận đã quét và được trích xuất, nhập các trường thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai là 223.256 GCN; trong đó số lượng giấy chứng nhận đã được xác thực thông tin Chủ sử dụng qua CSDLQG về DC là 161.442 GCN, Còn phải thu thập: 22.326 GCN.
36	Mô hình 36: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, như: Hộ tịch, lao động xã hội, các tổ chức, đoàn hội... Phục vụ cải cách TTHC.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã hoàn thành nhiệm vụ số hóa dữ liệu hộ tịch (bao gồm cả 03 tỉnh trước khi hợp nhất: Nam Định, Ninh Bình, Hà Nam). Kết quả triển khai công tác số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn toàn tỉnh với tổng số 3.033.501 dữ liệu hộ tịch.</li> <li>- Tính đến ngày 30/6/2025, BHXH tỉnh Ninh Bình có 3.397.031 người đã được đồng bộ với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, đạt tỷ lệ 99,7% (tăng 21,2% so với năm 2022); 10.641 người chưa đồng bộ, chiếm tỷ lệ 0,3% (người chưa có số định danh cá nhân là 7.959 người, người có số định danh cá nhân nhưng chưa đồng bộ là 2.682 người).</li> <li>- Về thu thập, cập nhật dữ liệu về lao động gắn với CSDLQG về dân cư: đã thu thập 1.862.128 dữ liệu thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh; cập nhật 1.742.683 dữ liệu trên nền CSDLQG về DC.</li> </ul>
37	Mô hình 37: Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VNeID	Triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt, cụ thể: Đối với người có công đã chi trả qua tài khoản 63.200/95.100 người đạt (66,45%); đối với người nhận lương hưu, trợ cấp BHXH, đã

STT	Mô hình	Kết quả triển khai
V		chi trả qua tài khoản cá nhân là 204.872/206.310 người đạt 99,30%; đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, đã chi trả qua tài khoản 199.289 /245.914 người đạt 81,04%.
38	Mô hình 38: Phân tích tình hình dân cư	<b>NHÓM PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA LÃNH ĐẠO CÁC CẤP (06 MÔ HÌNH)</b> Hệ thống giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh Ninh Bình đã cấp 303 tài khoản; 45 workspace dữ liệu cho cấp tỉnh, xã trên 09 lĩnh vực giám sát, đó là: Điều hành chi tiêu kinh tế - xã hội; tình hình xử lý văn bản và điều hành; dịch vụ hành chính công; lĩnh vực y tế; lĩnh vực giáo dục; lĩnh vực du lịch; quản lý sử dụng đất đai; tương tác phản hồi của người dân và Giám sát, điều hành các lĩnh vực khác khi có nhu cầu. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã hoàn thành thu thập 100% dữ liệu công dân, đây đủ 20 trường thông tin của công dân, thông tin luôn được duy trì, cập nhật thường xuyên từ Công an cấp xã. Công an tỉnh phối hợp với các đơn vị trong và ngoài ngành Công an phân tích, đánh giá dữ liệu, di biến động dân cư trên địa bàn tỉnh. Cung cấp quy mô dân số và dân số là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh cho Văn phòng UBND tỉnh phục vụ phân loại đơn vị hành chính sau sắp xếp.
39	Mô hình 39: Phân tích tình hình lao động	
40	Mô hình 40: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú	
41	Mô hình 41: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn	
42	Mô hình 42: Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số	Cục C06 đã ban hành Kế hoạch số 1611/KH-C06-TTDLDC ngày 17/3/2023 Phối hợp kênh Khoa học - giáo dục của Ban khoa giáo Đài truyền hình Việt Nam (VTV2) triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phối hợp tổ chức Cuộc thi "Dữ liệu số với cuộc sống - Digital Data for life năm 2023". Công an tỉnh đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh và phát động hưởng ứng cuộc thi trên địa bàn toàn tỉnh.
43	Mô hình 43: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC Tỉnh	Năm 2024 Sở KHCN tiếp tục tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Thuê dịch vụ "Dịch vụ giám sát, bảo vệ, hệ thống hiển thị giám sát, ứng cứu, xử lý bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) tỉnh Ninh Bình" và triển khai giám sát cho 27 cơ quan trên địa bàn tỉnh. Hiện nay nội dung này chuyển sang Công an tỉnh quản lý (tháng 3/2025). Hệ thống vận hành ổn định, chưa phát sinh vấn đề gì khác.
44	Mô hình 44: Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use).	Tỉnh Ninh Bình là một trong các địa phương sớm triển khai thực hiện đảm bảo an toàn, an ninh mạng theo mô hình 4 lớp và hoàn thành kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng Quốc gia. Đảm bảo an toàn thông tin phục vụ kết nối, khai thác CSDL quốc gia về dân cư theo chuẩn của Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ. Định kỳ hàng năm tổ chức chương trình diễn tập tình huống, diễn tập thực chiến đảm bảo an toàn thông tin mạng để nâng cao nhận thức, năng lực, kỹ năng trong công tác phân tích, xử lý, phòng ngừa, ngăn chặn sự cố mạng nhằm vào các hệ thống thông tin. (Lớp 1: Lực lượng, đội ngũ ứng cứu; Lớp 2: Triển khai giám sát ATTT (SOC) tại các nút mạng của các cơ quan, đơn vị (đã thực hiện mở rộng giám sát cho 100% các sở, ban, ngành và UBND cấp tỉnh, xã); Lớp 3: Định kỳ kiểm tra, đánh giá việc giám sát; Lớp 4: Kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn, an ninh không gian mạng quốc gia.)
V	<b>MÔ HÌNH VỀ ĐỊNH DANH TÀU THUYỀN</b> (ngoài danh mục)	

STT	Mô hình	Kết quả triển khai
45	Dịnh danh tàu thuyền	Toàn tỉnh có 1.373 tàu cá có chiều dài từ 06m trở lên thuộc diện phải đăng ký, cấp giấy phép khai thác thủy sản. Đã cập nhật được thông tin đăng ký 1.385/1.385 tàu cá trên phần mềm cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia VNFishbase, trong đó đã cập nhật số CMND/CCCD và số điện thoại cho 1.385 chủ tàu cá; cập nhật tổng số thuyền viên tàu cá là 5.795 người.

1. Sở Khoa học và Công nghệ
2. Sở Nội vụ
3. Sở Tư pháp
4. Sở Tài chính
5. Sở Y tế
6. Sở Công Thương
7. Sở Xây dựng
8. Sở Văn hóa và Thể thao
9. Sở Du lịch
10. Sở Nông nghiệp và Môi trường
11. Sở Giáo dục và Đào tạo
12. Văn phòng Ủy ban nhân tỉnh
13. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh
14. Bảo hiểm xã hội
15. Điện lực NB
16. Thuế tỉnh
17. Tòa án nhân dân tỉnh
18. Viện kiểm sát tỉnh
19. Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh
20. Thanh tra tỉnh
21. Ngân hàng Nhà nước khu vực 7
22. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh
23. 129 UBND xã, phường

